TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **200**/2026/QĐST-HNGĐ	*Huế, ngày 11 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 166/2026/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hoài A, sinh năm 1999; Căn cước công dân số 046199012850 cấp ngày 25/9/2024; nơi thường trú: Thôn T, xã H, thành phố H; địa chỉ liên hệ: Số B L, phường V, thành phố H.

- Bị đơn: Anh Phan Viết Hùng C, sinh năm 1984; Căn cước công dân số D; địa chỉ: Tổ D, Thôn T, xã H, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Hoài A và anh Phan Viết Hùng C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Hoài A và anh Phan Viết Hùng C công nhận vợ chồng có 02 người con chung là Phan Nguyễn Hương C1, sinh ngày 18/12/2019 và Phan Nguyễn Khả H, sinh ngày 07/12/2021. Chị A và C thỏa thuận giao cháu Phan Nguyễn Khả H cho chị Nguyễn Thị Hoài A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao cháu Phan Nguyễn

Hương C1 cho anh Phan Viết Hùng C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

Chị Nguyễn Thị Hoài A và anh Phan Viết Hùng C không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định pháp luật, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Nguyễn Thị Hoài A và anh Phan Viết Hùng C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Hoài A thuận chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai số 0001214 ngày 15 tháng 4 năm 2026 của Thi hành án dân sự thành phố H. Chị Nguyễn Thị Hoài A được hoàn trả số tiền chênh lệch 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
Các đương sự;
- TAND thành phố Huế;
- VKSND khu vực 4 - Huế;
- THADS thành phố Huế;
- Phòng THADS khu vực 4-Huế;
- UBND xã Hưng Lộc
(ĐKKH ngày 23/11/2017);
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Trần Thị Phương Thảo